

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-PT

Ngày: 17/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Ông Nguyễn Gia Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 17/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 303/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 171/2019/HSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1987. Tên gọi khác: Không. Trú quán: Số nhà 124, tổ dân phố Đ, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12. Họ và tên bố: Nguyễn Văn H, sinh năm 1962. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1964. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ 2. Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1988. Con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 17/5/2019, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải BKS 18C-070.93, nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh đi trên đường C, theo hướng từ đường L đến đường đê C thuộc phường L, thành phố B. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường C, đường Đ với đường ngõ 26 Á, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên C đã để xe ô tô 18C-070.93 va chạm, đâm ngang vào đề chân trước bên trái, bảo vệ yên xe bên trái của xe mô tô BKS 98B2- 231.91, nhãn hiệu Honda Wave do chị Hà Thị N, sinh năm 1969, trú tại số 26/26, đường Á, phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi từ đường Ngõ 26 Á theo hướng đường ngõ 26 đi đường Đ. Hậu quả, chị N và xe mô tô bị văng về phía trước nằm trên vỉa hè trái, đập vào biển quảng cáo có cọc bằng sắt chôn dưới lề đường bên trái theo hướng đi của C. Chị N được đưa đi bệnh viện cấp cứu đến 22 giờ 40 phút cùng ngày thì tử vong. Sau khi cùng quần chúng nhân dân đưa chị N đi cấp cứu, C đã trình báo sự việc trên tới cơ quan công an. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên các phương tiện, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của chị N và tổ chức điều tra theo quy định, kết quả cụ thể như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường**

- Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại khu vực giao nhau giữa đường C, đường Đ với đường ngõ 26 Á thuộc địa phận phường L, thành phố B; mặt đường trải nhựa, phẳng, đường C và đường Đ cùng rộng 7,5m, đường ngõ 26 Á rộng 4,1m. Chọn mép trái đường C làm chuẩn, chọn cột biển báo hiệu tên đường “C - Đồng Cửa” bên trái đường C làm mốc. Phải trái theo hướng đường L – đê Châu Xuyên.

Vị trí (1): Xe ô tô biển số 18C - 070.93; Vị trí (2): Xe mô tô biển số 98B2- 231.91; Vị trí (3): Vết cày xước trên mặt đường. Vị trí (4): Vết vỡ gương.

Vị trí (5): Vết máu. Vị trí (6): Cột biển quảng cáo “BUFFET BBQ”

- Xe ô tô 18C - 070.93 đỗ trên mặt đường, đầu xe chếch hướng Nam, đuôi xe chếch hướng Bắc, trục bánh trước bên trái cách mép đường trái (mép đường làm chuẩn) 3,5m, trục bánh sau bên trái cách mép đường trái 3,6m, cách điểm mốc 6,4m.

- Xe mô tô 98B2 - 231.91 đổ nghiêng trái trên vỉa hè trái, trục bánh trước cách mép đường trái 1,9m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 18C - 070.93 là 5,45m, trục bánh sau cách mép đường trái 01m.

- Trên mặt đường có các dấu vết:

Dấu vết cày xước không liên tục, ký hiệu số (3), hướng Tây Bắc - Đông Nam, dài là 2,1m, điểm đầu vết cách mép đường trái 2,7m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô 18C - 070.93 là 0,95m, điểm cuối vết cách mép đường trái 0,1m, cách trục bánh sau xe mô tô 98B2 - 231.91 là 1,55m.

Dấu vết mảnh kính vỡ, ký hiệu số (4), kích thước (3,2 x 1,1)m, tâm vết cách mép đường trái 3,05m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô 18C - 070.93 là 0,8m.

Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) trên vỉa hè trái, ký hiệu số (5), kích thước (0,45 x 0,25) m, tâm vết cách mép đường trái 2,7m, cách trục bánh sau xe mô tô 98B2-231.91 là 0,8m.

Chân cột biển quảng cáo (vị trí 6), cách nặt đất 33cm có dấu vết bẹp, lõm kích thước (12x06)cm.

* Kết quả khám xe ô tô biển kiểm soát 18C - 070.93

- Mặt ngoài ba đờ sóc bên trái có vết rách thùng mài sát nhựa, hướng từ trước ra sau, kích thước (7,5 x 02)cm, tâm vết cách đất 37cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe (vị trí dưới chữ KIA) có vết mài sát, dính chất màu đen, hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, kích thước (09 x 1,50)cm, tâm vết cách đất 78cm.

- Mặt ngoài ốp kim loại đầu xe (vị trí dưới kính chắn gió trước) bên trái có vết bẹp lõm, mài sát sơn, kim loại, tạo thành các đường song song dạng vân vãi, hướng từ trước ra sau, kích thước (30 x 27)cm, tâm vết cách đất 85cm.

- Cản gương chiếu hậu bên trái bị xô lệch theo hướng từ trước ra sau, vỡ khuyết phần kính gương.

- Biển số trước bị cong vênh, biến dạng, vỡ nhựa.

* Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98B2 - 231.91

- Đẻ chân trước bên trái chùn cong hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, cạnh ngoài có vết rách, mài sát cao su, dính chất màu đen, kích thước (08 x 03)cm, tâm vết cách đất 31cm.

- Mặt ngoài bảo vệ yên xe bên trái có vết mài sát cao su, hướng từ trước ra sau, kích thước (12 x 03)cm, tâm vết cách đất 78cm.

- Cạnh ngoài bàn đạp phanh chân có vết mài sát kim loại, dính chất màu trắng đục, kích thước (03 x 0,5)cm.

- Đẻ chân trước bên phải bị chùn cong theo hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau, đầu ngoài có vết rách mài sát kim loại, cao su, dính chất màu trắng đục, kích thước (3,5 x 3,5) cm.

- Mặt ngoài bảo vệ ống xả có vết mài sát kim loại, dính chất màu trắng đục, kích thước (47 x 04)cm

* Kết quả khám nghiệm tử thi chị Hà Thị N

+ Khám ngoài:

- Tử thi nữ giới được xác định là Hà Thị N, thể trạng phát triển bình thường, chiều dài đỉnh gót 154cm.

- Ngoài mặc áo dài tay màu trắng, áo lót màu đen. Quần dài màu đen, trong đóng bím màu xanh. Hai chân đi tất màu đen.

- Tóc đen, cắt ngang vai . Vùng thái dương đỉnh trái có vết thương rách da kích thước (4x2)cm, xung quanh sưng nề kích thước (11x6)cm.
- Mắt nhắm tự nhiên. Mũi, miệng khô. Tai trái chảy máu màu đỏ . Má trái có vết chọt da kích thước (5x3)cm.
- Cổ chắc. Không thấy dấu vết thương tích.
- Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Vùng sườn lưng phải có vết chọt da kích thước (4x2)cm.
- Mặt trong 1/3 dưới cánh tay phải có vết chọt da kích thước (3x2)cm. Mu bàn tay phải chọt da bầm tím kích thước (12x9)cm. Gãy xương bàn I bàn tay phải.
- Mặt trước cánh tay trái có vết chọt da bầm tím kích thước (10x9)cm. Mặt sau cánh tay trái có vết chọt da kích thước (24x6)cm.
- Mặt trước ngoài gối phải có đám chọt da kích thước (6x4)cm. Mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải có đám chọt da bầm tím kích thước (17x7)cm.
- Mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái có vết chọt da kích thước (3x1)cm. Mặt cá ngoài chân trái có vết chọt da kích thước (4x2)cm.
- Kiểm tra kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương nào khác
- + Khám trong:

- Gia đình có đơn xin miễn giải phẫu tử thi.

* Kết luận giám định số 976/KL-KTHS ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết rách thùng, mài sát nhựa, dính chất màu đen ở ba đờ sóc bên trái, ốp nhựa đầu xe ô tô 18C - 070.93 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, mài sát cao su, kim loại ở đế chân trước bên trái, bảo vệ yên xe bên trái của xe mô tô 98B2 - 231.91 tạo nên là phù hợp. Chiều hướng khi va chạm giữa hai phương tiện ở tư thế đứng: xe ô tô 18C - 070.93 có hướng thẳng, xe mô tô có hướng ngang trước đầu xe ô tô.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 18C - 070.93 và xe mô tô 98B2 - 231.91 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 3, không đủ cơ sở để xác định thuộc phần đường bên nào đường C tính theo hướng đường L - đê Châu Xuyên.

- Không đủ căn cứ khoa học để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 3709/19/GĐPY ngày 22/5/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của chị Hà Thị N: Chết do Chấn thương sọ não , tụ máu nội sọ do tai nạn giao thông

Ngày 28/6/2019 Phòng quản lý đô thị thuộc UBND thành phố B có Công văn số 45/CV-QLĐT xác định: Tại nơi giao nhau giữa đường C với đường Đ và đường

ngõ 26 thuộc phường L không có đường ưu tiên. Vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông trên thuộc khu vực đông dân cư

Như vậy, căn cứ kết quả điều tra đã xác định Nguyễn Văn C khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành quy định về nhường đường tại nơi đường giao nhau, vi phạm quy định tại Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ.

Về xử lý tài sản đã thu giữ: Ngày 21/8/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại Nguyễn Văn C 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 18C-070.93, nhãn hiệu KIA, màu sơn Xanh, loại xe tải thùng kín, đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan gồm: 01 đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đều của xe ô tô 18C-070 93. Ngày 12/9/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B2 - 231.91, màu sơn đen - vàng - trắng cùng với đăng ký xe mang tên Hà Thị N cho ông Hà Đình P, sinh năm 1958, trú tại số 33, ngõ 54, đường N, phường L, thành phố B là anh trai của bị hại và đồng thời là người được ủy quyền hợp pháp của người bị hại

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26/6/2019, Nguyễn Văn C đã tự nguyện bồi thường dân sự cho gia đình chị N số tiền 50.000.000 đồng. Đến nay, hai bên đã có đơn xin hòa giải, gia đình chị N không yêu cầu C bồi thường thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho C

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 171/2019/HSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị báo để thi hành án.

Phạt bổ sung: Cấm lái xe kinh doanh vận tải 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn tuyên về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, ngày 18/11/2019 bị cáo Nguyễn Văn C nộp đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do: Bị cáo xin được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện ở nhà làm ăn nuôi con cái. Bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, gia đình bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, bị cáo đã bồi thường cho nhà bị hại và đại diện cho gia đình bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn C không có tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 17/5/2019, tại khu vực giao nhau giữa đường C, đường D với ngõ 26 Á thuộc địa phận phường L, thành phố B, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô 18C-070.93 đi trên đường C theo hướng từ đường L đến đường D, do không nhường đường tại nơi đường giao nhau nên bị cáo đã để xe ô tô đâm ngang vào bên trái xe mô tô BKS 98B2- 231.91 do chị Hà Thị N điều khiển theo hướng đường ngõ 26 Á đi đường D. Hậu quả chị Hà Thị N chết tại bệnh viện lúc 22 giờ 40 phút cùng ngày do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C thấy:

Án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, áp dụng mức hình phạt buộc bị cáo cách ly ra khỏi xã hội đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 01 năm 03 tháng tù giam là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét lý do kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; bị cáo đã tích cực đưa bị hại đến bệnh viện cứu chữa và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000đ và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là có căn cứ.

Hiện tại bị cáo có hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, có 01 con còn nhỏ (con sinh năm 2019) cần sự chăm sóc dạy bảo của người cha, bản thân là trụ cột chính trong gia đình. Mặt khác, bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt, xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định. Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cấp phúc thẩm cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, tại cấp phúc thẩm xuất hiện tình tiết mới. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người tốt, đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận đơn kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là đúng quy định và phù hợp pháp luật.

[4] Án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo C hưởng án treo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho

Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND TP Bắc Giang;
- TAND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang;
- CC THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung